TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2022/HS-ST
Ngày: 09-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Ngài.
Ông Phan Quốc Phong.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Ươn – Thư ký của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Cầm – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C và điểm cầu thành phần tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh, Tòa án nhân dân huyện C mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 57/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với:

- *Bị cáo*: **Nguyễn Minh Tr** - sinh ngày: 20-9-1998, tại: tỉnh Trà Vinh; nơi thường trú: Ấp a, xã MC, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Khóm b, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị P, sinh năm 1975; anh ruột có 01 người sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01-8-2022 đến ngày 04-8-2022 áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam cho đến nay *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1- Anh Châu Văn T, sinh năm: 1994 *(Vắng mặt)*;

2- Anh Cao Văn N, sinh năm: 2000 *(Vắng mặt)*;

Cùng nơi cư trú: Khóm d, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

3- Ông Hồ Văn Q, sinh năm: 1988; Nơi cư trú: Ấp đ, xã GT, huyện Th, tỉnh Bến Tre *(Vắng mặt)*.

4- Ông Lê Thanh T1, sinh năm: 1987; Nơi cư trú: Khóm d, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh *(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)*.

5- Anh Lê Thanh C, sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Khóm b, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh *(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)*.

6- Bà Phạm Thị P, sinh năm: 1975; Nơi cư trú: Ấp a, xã MC, huyện C, tỉnh Trà Vinh *(Có mặt)*.

Công chức Tòa án hỗ trợ tổ chức phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần: Bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01-8-2022, Công an huyện C nhận được tin báo của quần chúng Nhân dân về việc có đối tượng Nguyễn Minh Tr nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của ông Lê Thanh T1 ở khóm d, thị trấn C. Nhận được tin báo, Công an huyện C kết hợp Công an thị trấn C tiến hành kiểm tra địa điểm trên phát hiện bị cáo Tr tàng trữ trái phép chất ma túy, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại hiện trường, Công an đã thu giữ: Một dao rọc giấy bằng kim loại, lưỡi dao có chiều dài 9,5cm, cán dao có chiều dài 13cm; Một cây kéo có chiều dài 21,5cm; Một đoạn ống hút màu cam có chiều dài 10cm; Một đoạn ống hút màu cam có chiều dài 6,5cm; Một bộ dụng cụ tự chế để sử dụng trái phép chất ma túy (gồm: Một vỏ chai Sting được cắt ra còn phần đầu có gắn nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có gắn một ống hút màu tím và một cái nỏ, dưới vỏ chai có gắn một ly thủy tinh); Một cái nỏ màu trắng; Một cái kéo thủ công; Một hộp nhựa; Một điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13, màn hình cảm ứng màu xám đen, số IMEI 1: 352469855390325, số IMEI 2: 357132375390325, có gắn thẻ sim số thuê bao 0866197225.

Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Tr phát hiện và thu giữ: Một cái cân điện tử có kích thước 08cm x 4,5cm x 1,5cm, mặt trên có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, mặt dưới bằng nhựa màu đen, có các dòng chữ và số "Digital Scale 200g x 0.01g, 1*CR2032 Battery, Made in China"; Một túi nylon màu trắng có kích thước 14cm x 27cm, bên trong có một túi vuốt khóa miệng kích thước 11cm x 13cm trên túi có chữ "An Mask", bên trong có một túi vuốt khóa miệng kích thước 8,5cm x 11cm bên trong chứa chất nghi là ma túy.

Ngày 01-8-2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy. Tại kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 04-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Chất rắn màu nâu chứa trong 01 (một) ống thủy tinh được niêm phong ký hiệu QT gửi giám định là Ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,1964 gam. Tinh thể màu

trắng chứa trong 01 (một) túi vuốt khóa miệng được niêm phong ký hiệu KX gửi giám định là Ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 6,9821 gam.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Tr khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 01-8-2022, khi bị cáo ngủ tại nhà của Lê Thanh T1 cùng với Châu Văn T, thì có Lê Thanh C (em ruột của Lê Thanh T1) đến chơi và kêu cả hai thức dậy. Sau khi vệ sinh cá nhân xong, bị cáo Tr đi lên phòng ngủ thì thấy C đang sử dụng ma túy đá trong nỏ tự chế (nỏ này có sẵn tại nhà của Lê Thanh T1), nên bị cáo Tr và Châu Văn T cùng tham gia sử dụng. Sau đó, C đi ra ngoài đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì quay lại. Khoảng 19 giờ cùng ngày, thấy ma túy đá trong nỏ tự chế đã hết, nên C lấy từ trong túi quần đang mặc ra một hộp giấy hình chữ nhật màu trắng bên trong chứa ma túy đá đưa cho bị cáo Tr và kêu bị cáo Tr lấy ra một ít để sử dụng, thì bị cáo đồng ý. Bị cáo mở hộp giấy ra thấy bên trong có một túi nylon chứa ma túy đá, một đoạn ống hút đã cắt sẵn và một cái cân điện tử, nên bị cáo dùng ống hút lấy ma túy đá từ túi nylon ra, để lên cân điện tử kiểm tra thì xác định khối lượng ma túy là 0,250 gam, sau đó bỏ vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng, phần ma túy còn lại cùng với cân điện tử, đoạn ống hút bị cáo Tr đưa cho C cất giữ. C một mình sử dụng ma túy đá trong nỏ tự chế, sau đó bỏ ra ngoài, khoảng 05 phút sau quay lại. Lúc này, do cần thuốc tây để sử dụng, nên Châu Văn T điều khiển xe đi mua. Khoảng 20 phút sau, T quay lại thì C ra về. Thấy trong nỏ có ma túy đá nên Châu Văn T tự ý sử dụng, rồi cùng với bị cáo Tr sử dụng thuốc tây bằng hình thức chích vào cơ thể. Lúc này có Cao Văn N (bạn của bị cáo Tr) đến chơi và cùng sử dụng thuốc tây. Sau đó, có Hồ Văn Q (bạn của Lê Thanh T1) đến, sợ bị phát hiện nên bị cáo Tr cất giấu nỏ thủy tinh tự chế chứa ma túy đá vào trong phòng ngủ ngay cửa ra vào. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C phát hiện và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Tr về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành mời Lê Thanh C về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, C trình bày ngày 01-8-2022 không có đến nhà của Lê Thanh T1, không có gặp bị cáo Tr và không có sự việc cung cấp ma túy như bị cáo Tr trình bày. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C tiến hành đối chất giữa C với bị cáo Tr, kết quả cả hai vẫn giữ nguyên lời khai. Quá trình làm việc, Châu Văn T trình bày vào ngày 01-8-2022 có đến nhà Lê Thanh T1 lúc 19 giờ, buổi sáng đi làm thuê không có đến và ngủ tại đây như bị cáo Tr trình bày; Đồng thời quá trình Châu Văn T ở lại tại nhà của Lê Thanh T1 thì C hoàn toàn không có đến. Do chỉ có lời khai duy nhất của bị cáo Tr, nên không đủ căn cứ để xử lý đối với Lê Thanh C.

Đối với Châu Văn T: Khoảng 19 giờ ngày 01-8-2022 có đến nhà của Lê Thanh T1 chơi thì gặp bị cáo Tr. Tại đây, thấy nỏ tự chế chứa ma túy đá, nên tự ý sử dụng. Về nguồn gốc ma túy từ đâu có thì hoàn toàn không biết, hành vi của T không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của T, kết quả dương tính, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C

đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Châu Văn T số tiền là 1.500.000 đồng.

Đối với Cao Văn N: Khoảng 18 giờ ngày 01-8-2022 có đến nhà của Lê Thanh T1 gặp bị cáo Tr và Châu Văn T. Sau đó N đi ra ngoài. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày quay lại thấy bị cáo Tr và T chuẩn bị sử dụng thuốc tây, nên có tham gia bằng cách bơm tiêm chích vào cơ thể, không thấy và không sử dụng ma túy đá trong nỏ tự chế, hành vi của N không đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự. Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của N, kết quả dương tính, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Cao Văn N số tiền là 1.500.000 đồng.

Đối với Hồ Văn Q: Khoảng 21 giờ ngày 01-8-2022 có đến nhà của Lê Thanh T1 ngủ nhờ qua đêm, có chứng kiến bị cáo Tr, Châu Văn T và Cao Văn N có hành vi sử dụng thuốc tây chích vào cơ thể, bản thân Q không tham gia, nên không có hành vi phạm tội. Tiến hành kiểm tra chất ma túy trong cơ thể của Q, kết quả âm tính.

Đối với Lê Thanh T1: Khoảng tháng 7 năm 2022 có cho bị cáo Nguyễn Minh Tr ở nhờ tại nhà của T1. Không có đến kiểm tra. Nên việc bị cáo Tr có hành vi sử dụng, cất giấu ma túy trong nhà, thì Tuấn hoàn toàn không biết, nên hành vi của T1 không cấu thành tội phạm.

Tại Bản cáo trạng số 58/CT-VKS-HS ngày 09-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố Nguyễn Minh Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh Tr hoàn toàn thống nhất với nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo là: Vào khoảng 20 giờ, ngày 01-8-2022, tại khóm b, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh, bị cáo bị Công an huyện C bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,1964 gam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có bà cố và ông bà nội tham gia cách mạng. Nên Vị Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 01-8-2022. Ngoài ra, Vị còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người tham gia tố tụng tại phiên tòa đã tranh luận đối đáp với nhau, sau cùng mỗi người giữ nguyên quan điểm, ý kiến đã trình bày.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Minh Tr trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án là bị cáo biết sai, đã ăn năn hối hận về hành vi vi phạm pháp luật của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh T1, anh Lê Thanh C1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Châu Văn T, anh Cao Văn N, ông Hồ Văn Q đã được triệu tập hợp lệ tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do, do các đương sự này đã có lời khai rõ ràng tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C có trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt họ không gây cản trở cho việc xét xử, nên căn cứ quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự này.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra - truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, bản kết luận giám định số 422/KL-KTHS ngày 04-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Minh Tr tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thu thập có được. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Minh Tr đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy Bản cáo trạng số 58/CT-VKS-HS ngày 09-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp quy định pháp luật, không oan, không sai.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh Tr là nguy hiểm cho xã hội. Bởi vì, ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng đến sức khỏe của con người; ảnh hưởng đến khả năng tham gia lao động, học tập; ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng và còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là thanh niên có đủ sức khỏe để tìm công việc làm ổn định, tạo ra thu nhập chính đáng phục vụ nhu cầu sống bản thân, nhưng bị cáo đã không chí thú làm ăn lại có hành vi vi phạm pháp luật. Cụ thể vào ngày 01-8-2022 bị cáo Nguyễn Minh Tr bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ 0,1964 gam ma túy loại Methamphetamine trong nỏ tự chế để tại phòng ngủ của bị cáo (ở nhà của Lê Thanh T1) nhằm mục đích sử dụng.

[6] Về tính chất của vụ án là nghiêm trọng, bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hơn nữa, hành vi của bị cáo còn xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát chất ma túy; ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây bức xúc trong quần chúng Nhân dân.

[7] Những năm gần đây, cả nước nói chung và trên địa bàn huyện C, tỉnh Trà Vinh nói riêng, hành vi vi phạm và tội phạm về ma túy liên tục xảy ra, gây hoang mang, bức xúc trong cuộc sống, sinh hoạt thường ngày của Nhân dân, tạo ra nỗi lo sợ cho xã hội. Để góp phần ổn định tình hình trật tự địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra và tính chất của vụ án, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Minh Tr, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; gia đình có nhiều người thân có công cách mạng là bà cố tên Huỳnh Thị V là Liệt sĩ và được Chủ tịch nước truy tặng danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, ông nội tên Nguyễn Văn Ng được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, bà nội tên Huỳnh Thị L3 được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất. Đây là những căn cứ áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo. Do đó, ý kiến đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với Lê Thanh C, Châu Văn T, Cao Văn N, Hồ Văn Q, Lê Thanh T1, hành vi không cấu thành tội phạm, nên không xử lý trách nhiệm hình sự. Cơ quan

Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Châu Văn T và Cao Văn N.

[10] Về vật chứng của vụ án:

Đối với: 01 (một) dao rọc giấy bằng kim loại, lưỡi dao có chiều dài 9,5cm, cán dao có chiều dài 13cm; 01 (một) cây kéo có chiều dài 21,5cm; 01 (một) đoạn ống hút màu cam có chiều dài 10cm; 01 (một) đoạn ống hút màu cam có chiều dài 6,5cm; 01 (một) bộ dụng cụ tự chế để sử dụng trái phép chất ma túy (gồm: 01 (một) vỏ chai Sting được cắt ra còn phần đầu có gắn nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có gắn 01 (một) ống hút màu tím và 01 (một) cái nỏ thủy tinh bên trong chứa chất rắn màu nâu là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1862 gam, dưới vỏ chai có gắn 01 (một) ly thủy tinh); 01 (một) cái nỏ màu trắng; 01 (một) cái kéo thủ công; 01 (một) hộp nhựa; 01 (một) túi nylon màu trắng có kích thước 14cm x 27cm, bên trong có một túi vuốt khóa miệng kích thước 11cm x 13cm, trên túi có chữ "An Mask", bên trong có một túi vuốt khóa miệng kích thước 8,5cm x 11cm bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 6,8583 gam. Đây là những tang vật liên quan đến vụ án, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với: 01 (một) cái cân điện tử có kích thước 08cm x 4,5cm x 1,5cm, mặt trên có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, mặt dưới bằng nhựa màu đen, có các dòng chữ và số "Digital Scale 200g x 0.01g, 1*CR2032 Battery, Made in China". Đây là tang vật liên quan đến vụ án, nên cần tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13, màn hình cảm ứng màu xám - đen, số IMEI 1: 352469855390325, số IMEI 2: 357132375390325, có gắn thẻ sim số thuê bao 0866197225. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo Nguyễn Minh Tr, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần trả lại cho bị cáo.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ vào các Điều 45, 260, 268, 269, 299 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Tr 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 01-8-2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (Một) dao rọc giấy bằng kim loại, lưỡi dao có chiều dài 9,5cm, cán dao có chiều dài 13cm;

+ 01 (Một) cây kéo có chiều dài 21,5cm;

+ 01 (Một) đoạn ống hút màu cam có chiều dài 10cm;

+ 01 (Một) đoạn ống hút màu cam có chiều dài 6,5cm;

+ 01 (Một) bộ dụng cụ tự chế để sử dụng trái phép chất ma túy (gồm: 01 (Một) vỏ chai Sting được cắt ra còn phần đầu có gắn nắp chai màu đỏ, trên nắp chai có gắn 01 (Một) ống hút màu tím và 01 (Một) cái nỏ thủy tinh bên trong chứa chất rắn màu nâu là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 0,1862 gam, dưới vỏ chai có gắn 01 (Một) ly thủy tinh);

+ 01 (Một) cái nỏ màu trắng;

+ 01 (Một) cái kéo thủ công;

+ 01 (Một) hộp nhựa;

+ 01 (Một) túi nylon màu trắng có kích thước 14cm x 27cm, bên trong có một túi vuốt khóa miệng kích thước 11cm x 13cm, trên túi có chữ "An Mask", bên trong có một túi vuốt khóa miệng kích thước 8,5cm x 11cm bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng còn lại sau giám định là 6,8583 gam.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà Nước: 01 (Một) cái cân điện tử có kích thước 08cm x 4,5cm x 1,5cm, mặt trên có nắp đậy bằng nhựa màu trắng, mặt dưới bằng nhựa màu đen, có các dòng chữ và số "Digital Scale 200g x 0.01g, 1*CR2032 Battery, Made in China".

- Giao trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh Tr 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A13, màn hình cảm ứng màu xám - đen, số IMEI 1: 352469855390325, số IMEI 2: 357132375390325, có gắn thẻ sim số thuê bao 0866197225.

(*Các vật chứng này hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý*).

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Tr nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo và người tham gia tố tụng biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Phiên tòa sơ thẩm được diễn ra theo hình thức trực tuyến tại hai điểm cầu: Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện C và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh (với sự hỗ trợ của bà Kim Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh)./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Thảo